

Số: /KH-UBND

Chiêm Hóa, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH
Tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo quản lý
huyện Chiêm Hóa năm 2024

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động, cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về ban hành Đề án thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2023-2025;

Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa ban hành kế hoạch tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo quản lý huyện Chiêm Hóa năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý nhằm phát hiện, lựa chọn những người có đức, có tài bố trí đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý tại

các cơ quan, đơn vị để đóng góp sức lực, trí tuệ cho sự phát triển của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Góp phần đổi mới, nâng cao chất lượng công tác bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ theo quan điểm chỉ đạo tại Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

2. Yêu cầu

- Tổ chức thi tuyển đảm bảo đúng quy định của Đảng, Nhà nước và thẩm quyền phân cấp quản lý.

- Thực hiện quy trình thi tuyển đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và chất lượng, hiệu quả; lựa chọn được người có đủ phẩm chất, năng lực, phù hợp với yêu cầu, vị trí chức danh lãnh đạo, quản lý.

- Đảm bảo khách quan, công bằng, công khai, dân chủ, cạnh tranh lành mạnh trong quá trình tổ chức thi tuyển.

- Đảm bảo đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự, thủ tục, thời gian, lộ trình, nội dung, hình thức thi tuyển theo quy định tại Đề án và theo quy định của Đảng và Nhà nước hiện hành.

II. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy thống nhất lãnh đạo, chỉ đạo mọi mặt công tác thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý.

2. Việc tổ chức thi tuyển phải đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch, cạnh tranh lành mạnh, đúng thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ; chọn được người giỏi nhất trong số những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện đã dự thi để bổ nhiệm vào chức vụ tuyển chọn. Chỉ thực hiện thi tuyển đối với trường hợp bổ nhiệm mới (*không áp dụng đối với bổ nhiệm lại*).

3. Người tham gia dự tuyển phải đảm bảo về năng lực, trình độ chuyên môn và các điều kiện khác theo yêu cầu của chức vụ tuyển chọn; được quy hoạch chức danh bổ nhiệm nếu là nguồn nhân sự tại chỗ hoặc được quy hoạch chức danh tương đương nếu là nguồn nhân sự từ nơi khác.

4. Khi tổ chức thi tuyển phải có từ 02 người trở lên tham gia dự tuyển vào 01 chức danh tuyển chọn. Trường hợp chỉ có 01 người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi hoặc không có người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thì tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm có trách nhiệm báo cáo cấp trên cử thêm người ở cơ quan khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển hoặc quyết định không thi và không thực hiện việc bổ nhiệm đối với chức danh này.

5. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền đã quyết định danh sách người đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển bảo đảm có ít nhất 02 người dự tuyển vào 01 chức danh tuyển chọn, nhưng đến ngày tổ chức thi chỉ có 01 người dự thi thì hội đồng thi tuyển vẫn tổ chức thi theo kế hoạch.

6. Cán bộ, công chức, viên chức được tuyển chọn phải đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý đăng ký thi tuyển. Kiên quyết không để lọt những người không xứng đáng, không đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

III. CHỨC DANH, ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THI TUYỂN; QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI THAM GIA DỰ TUYỂN

1. Chức danh thi tuyển: 02 chức danh. Bao gồm:

- 01 Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Hùng Mỹ.
- 01 Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Kiên Đài.

2. Đối tượng tham gia dự tuyển

2.1. Nhân sự tại chỗ

a) Cán bộ, công chức, viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn và trong quy hoạch của chức danh tuyển chọn, đang công tác tại cơ quan, đơn vị có nhu cầu bổ nhiệm được quyền đăng ký dự tuyển.

b) Cán bộ, công chức, viên chức được quyền không tham gia dự tuyển khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Không đủ sức khỏe dự tuyển (*đang mắc bệnh hiểm nghèo; đang mất khả năng nhận thức; bị ốm đau đang điều trị nội trú tại bệnh viện được cơ quan y tế có thẩm quyền từ cấp huyện trở lên xác nhận*).

- Đang trong thời gian được cử đi học tập, đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài.

- Cán bộ, công chức, viên chức nữ đang trong thời gian nghỉ chế độ thai sản.

- Cán bộ, công chức, viên chức không thuộc đối tượng được quyền không đăng ký tham gia dự tuyển nêu trên, nếu không đăng ký dự tuyển thì hằng năm khi rà soát danh sách quy hoạch sẽ được rà soát, đưa ra khỏi danh sách quy hoạch năm kế tiếp của chức danh không đăng ký thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý hoặc tương đương của cơ quan, đơn vị hoặc thông báo tới cơ quan, đơn vị liên quan (*trong trường hợp có cơ quan, đơn vị khác đề nghị quy hoạch*).

2.2. Nhân sự từ nơi khác: Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác trong các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Tuyên Quang có đủ điều kiện, tiêu chuẩn và trong quy hoạch của các chức danh tương đương với chức danh tuyển chọn được quyền đăng ký dự tuyển.

3. Tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển

Người tham gia dự tuyển phải bảo đảm có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- Trình độ chuyên môn: Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên chuyên ngành giáo dục mầm non;

- Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp trở lên;

- Đảm bảo các điều kiện tiêu chuẩn theo Quy định số 07-QĐ/HU ngày 03/01/2023 của Huyện ủy Chiêm Hóa về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo thuộc

diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý và các quy định của Nhà nước đối với chức danh Phó Hiệu trưởng trường mầm non và các điều kiện bổ nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

- Có hồ sơ, lý lịch cá nhân rõ ràng, đầy đủ, được cơ quan chức năng có thẩm quyền thẩm định, xác nhận.

- Không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 17, Điều 1; khoản 8, Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019 và các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

IV. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, NỘI DUNG HÌNH THỨC THI TUYỂN, CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Trình tự, thủ tục

1.1. Thông báo kế hoạch thi tuyển

Ủy ban nhân dân huyện thông báo công khai về nhu cầu, tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh tuyển chọn; hồ sơ, thời hạn, địa điểm và cá nhân hoặc tổ chức có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển ít nhất 01 lần trên một trong những phương tiện thông tin đại chúng (*báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình*); đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Nội vụ, Trường Mầm non Hùng Mỹ, Trường Mầm non Kiên Đài.

1.2. Nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển: Thời hạn nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển là 15 ngày làm việc kể từ ngày ban hành thông báo.

1.3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển, căn cứ số lượng hồ sơ đăng ký dự tuyển, tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Thường trực Huyện ủy xem xét, quyết định danh sách những người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển.

1.4. Danh sách người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển phải được công khai trên trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Nội vụ, Trường Mầm non Hùng Mỹ, Trường Mầm non Kiên Đài trong thời hạn 07 ngày trước khi tổ chức thi tuyển để cán bộ, công chức, viên chức và các tổ chức đoàn thể kiểm tra, giám sát.

1.5. Thành lập hội đồng thi tuyển

a) Không cử tham gia hội đồng thi tuyển những người là cha, mẹ, anh, chị, em ruột của bên vợ hoặc chồng, con đẻ hoặc con nuôi người tham gia dự tuyển và những người đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật.

b) Số lượng, thành phần hội đồng:

- Số lượng: Hội đồng thi tuyển không quá 13 thành viên.

- Thành phần:

+ Chủ tịch hội đồng: Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm. Đối với cấp huyện là đại diện Thường trực Huyện ủy.

+ Phó chủ tịch hội đồng: 01 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

- Thư ký hội đồng: Trưởng phòng Nội vụ

- Các thành viên còn lại do chủ tịch hội đồng quyết định, phải có ít nhất 70% số thành viên đại diện cấp ủy (*theo phân cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm đối với chức danh thi tuyển*), lãnh đạo cơ quan, đơn vị tham gia hội đồng thi tuyển; người đứng đầu cơ quan có chức danh thi tuyển; lãnh đạo, quản lý có chức vụ cao hơn hoặc giữ ngạch, hạng chức danh nghề nghiệp cao hơn chức vụ, ngạch, hạng chức danh nghề nghiệp thi tuyển, có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác về lĩnh vực của chức danh thi tuyển.

c) Nhiệm vụ, quyền hạn của hội đồng thi tuyển

- Ban hành nội quy, quy chế kỳ thi (*có nội quy, quy chế mẫu kèm theo*).

- Thành lập bộ phận giúp việc, gồm: Ban thẩm định hồ sơ, ban ra đề thi, ban coi thi, ban phách, ban chấm thi (*bài thi viết*).

- Tổ chức chấm điểm bài thi viết; lựa chọn chủ đề đề án và chấm điểm đề án, trình bày đề án của người dự tuyển (*toàn bộ thành viên hội đồng thi tuyển tham gia chấm điểm trình bày đề án*); thông báo kết quả thi đến người dự tuyển.

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức thi tuyển.

- Báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm xem xét, quyết định bổ nhiệm theo quy định.

1.6. Bộ phận giúp việc hội đồng thi tuyển

Không cử tham gia bộ phận giúp việc hội đồng thi tuyển những người là cha, mẹ, anh, chị, em ruột của bên vợ hoặc chồng, vợ hoặc chồng, con đẻ hoặc con nuôi người tham gia dự tuyển và những người đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật.

a) Ban thẩm định hồ sơ

- Thành phần gồm: Trưởng ban và các thành viên, trong đó có một thành viên kiêm thư ký.

- Nhiệm vụ: Căn cứ các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí dự tuyển, giúp hội đồng thi tuyển thẩm định hồ sơ đủ hoặc không đủ điều kiện dự tuyển.

b) Ban ra đề thi

Cơ quan, đơn vị có thể ra đề thi, chấm thi hoặc đặt hàng xây dựng ngân hàng câu hỏi, đáp án; đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp, giúp đỡ ra đề thi, chấm thi đảm bảo quá trình biên soạn, bảo quản đề thi theo chế độ tài liệu mật trong suốt thời gian biên soạn ngân hàng cho đến khi công bố đề thi (*mỗi nội dung gồm 03 câu hỏi*).

- Nhiệm vụ: Tham mưu, giúp hội đồng thi tuyển xây dựng ngân hàng đề thi viết và thang điểm của từng đề thi viết cho chức danh thi tuyển và đáp án

chấm thi. Hội đồng thi tuyển có thể tự xây dựng đề thi được quy định tại Đề án này hoặc cơ quan, đơn vị tổ chức thi tuyển đặt hàng cơ quan, đơn vị đủ điều kiện, tiêu chuẩn cung cấp ngân hàng câu hỏi để chủ tịch hội đồng thi tuyển quyết định chọn đề thi viết trong các đề thi do ban ra đề thi chuẩn bị (*các đề thi không trùng về nội dung*), đảm bảo bí mật đề thi theo chế độ tài liệu mật.

- Điều kiện: Người được cử làm thành viên ban ra đề thi không được tham gia ban coi thi.

c) Ban coi thi

- Thành phần gồm: Trưởng ban và các thành viên, trong đó có một thành viên kiêm thư ký. Thành viên ban coi thi là công chức, viên chức thuộc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm do chủ tịch hội đồng thi tuyển quyết định.

- Nhiệm vụ: Giúp hội đồng thi tuyển tổ chức kỳ thi theo quy chế và nội quy kỳ thi; thực hiện nhiệm vụ coi thi theo sự phân công của trưởng ban coi thi.

- Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của thành viên kiêm thư ký: Ghi biên bản các cuộc họp, hoạt động của ban coi thi và thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của trưởng ban coi thi.

- Điều kiện: Người được cử làm thành viên ban coi thi không được tham gia ban chấm thi, ban phách, ban chấm phúc khảo (*nếu có*).

d) Ban phách

- Thành phần gồm: Trưởng ban và các thành viên, trong đó có một thành viên kiêm thư ký.

- Nhiệm vụ: Nhận bài thi còn nguyên niêm phong của ban coi thi từ thư ký hội đồng thi tuyển, thực hiện việc đánh số phách, rọc phách các bài thi; bảo mật số phách; bàn giao bài thi và đầu phách được đóng trong túi còn niêm phong cho thư ký hội đồng thi tuyển.

- Điều kiện: Người được cử làm thành viên ban phách không được tham gia ban coi thi, ban chấm thi, ban chấm phúc khảo (*nếu có*).

đ) Ban chấm thi

- Thành phần gồm: Trưởng ban và các thành viên, trong đó có một thành viên kiêm thư ký. Có ít nhất hai thành viên thực hiện nhiệm vụ chấm thi.

- Nhiệm vụ: Tổ chức chấm thi theo đúng nội quy, quy chế kỳ thi. Nhận bài thi còn nguyên niêm phong của ban phách từ thư ký hội đồng thi tuyển, thực hiện việc chấm thi theo đúng đáp án và thang điểm; bảo mật số điểm bài thi; bàn giao bài thi đã chấm đã được niêm phong theo quy định cho thư ký hội đồng thi tuyển.

- Điều kiện: Người được cử làm thành viên ban chấm thi không được tham gia ban coi thi, ban phách, ban chấm phúc khảo (*nếu có*).

2. Hình thức thi tuyển (thi tuyển thực hiện theo 02 vòng thi)

2.1. Vòng 1: Thi viết

a) Nội dung thi: Kiến thức chung về chủ trương, đường lối của Đảng,

chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyên ngành, lĩnh vực thi tuyển; hiểu biết về nghiệp vụ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực thi tuyển; về chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của chức vụ dự tuyển và các nội dung khác do hội đồng thi tuyển quy định. Bài thi được chấm theo thang điểm 100. Đáp án chi tiết đến thang điểm 5, số lượng câu hỏi mỗi đề tối đa 03 câu.

b) Chủ tịch hội đồng thi tuyển chỉ đạo ban coi thi tổ chức thi, thời gian thi 180 phút.

c) Chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức thi, chủ tịch hội đồng thi tuyển quyết định chọn ít nhất 02 thành viên hội đồng thi tuyển để thực hiện việc chấm bài thi theo đáp án đã được ban ra đề thi xây dựng. Bài thi phải được rọc phách theo quy định trước khi chuyển đến các thành viên hội đồng thi tuyển được chọn để chấm thi. Các thành viên hội đồng thi tuyển chấm bài thi độc lập và trong thời hạn 02 ngày làm việc phải gửi kết quả chấm thi cho thư ký hội đồng thi tuyển để tổng hợp, báo cáo hội đồng thi tuyển trước khi thông báo đến người dự tuyển.

d) Kết quả bài thi là điểm trung bình cộng của các thành viên hội đồng thi tuyển tham gia chấm thi. Người dự tuyển phải có kết quả bài thi đạt từ 50 điểm trở lên mới được tham gia phần thi trình bày đề án.

đ) Chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày chấm thi xong, hội đồng thi tuyển phải thông báo kết quả chấm bài thi đến người dự tuyển. Người dự tuyển được quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo kết quả chấm thi.

e) Chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nhận đơn phúc khảo, chủ tịch hội đồng thi tuyển quyết định chọn ít nhất 02 thành viên khác (*không phải những người đã chấm bài thi trước khi phúc khảo*) của hội đồng thi tuyển để thực hiện việc chấm phúc khảo bài thi và thông báo kết quả đến người dự tuyển có đơn đề nghị phúc khảo.

Các thành viên hội đồng thi tuyển chấm phúc khảo bài thi độc lập và trong thời hạn 02 ngày làm việc phải gửi kết quả chấm phúc khảo cho thư ký hội đồng thi tuyển để tổng hợp, báo cáo hội đồng thi tuyển trước khi thông báo đến người dự tuyển có đơn đề nghị phúc khảo.

g) Chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày chấm phúc khảo xong, hội đồng thi tuyển thông báo kết quả đến người dự tuyển có đơn đề nghị phúc khảo.

h) Chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả chấm thi (trường hợp có đơn đề nghị phúc khảo thì chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả chấm phúc khảo), hội đồng thi tuyển phải có văn bản thông báo để người dự tuyển có kết quả bài thi đạt 50 điểm trở lên tham gia phần thi trình bày đề án.

2.2. Vòng 2: Thi trình bày đề án

Người dự tuyển sau khi đạt đối với bài thi viết vòng 1 (từ 50 điểm trở lên) mới được thi trình bày đề án.

a) Chuẩn bị đề án

Trên cơ sở tiêu chuẩn, điều kiện chức danh, vị trí việc làm thi tuyển, thí sinh đăng ký chủ đề đề án với hội đồng thi tuyển 10 ngày trước ngày bảo vệ đề án. Sau khi hội đồng thi tuyển duyệt chủ đề đề án, thí sinh có 07 ngày chuẩn bị đề án. Số lượng đề án được chuẩn bị 02 bản. Trước ngày thi ít nhất 03 ngày, thí sinh nộp đề án cho thư ký hội đồng thi tuyển.

b) Thành phần tham dự phần thi trình bày đề án của người dự tuyển, gồm:

- Toàn bộ hội đồng thi tuyển.
- Cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan quản lý chức danh thi tuyển; đại diện tổ chức đoàn thể của cơ quan, đơn vị có chức danh thi tuyển; cấp trưởng, cấp phó của cơ quan, đơn vị sử dụng chức danh thi tuyển.
- Thí sinh cùng dự thi vào chức danh thi tuyển.

c) Phần đặt câu hỏi chất vấn đối với thí sinh dự tuyển

Theo phân công của chủ tịch hội đồng thi tuyển, thành viên hội đồng thi tuyển đặt câu hỏi chất vấn; thí sinh có tối đa 05 phút chuẩn bị câu trả lời cho mỗi câu hỏi và có ít nhất 07 phút trả lời mỗi câu hỏi của thành viên hội đồng thi tuyển.

Kết thúc phần trả lời của thí sinh, thành viên hội đồng thi tuyển đã đặt câu hỏi với thí sinh phải có đánh giá kết quả nội dung trả lời của thí sinh, đạt bao nhiêu phần trăm (%) so với đáp án.

Sau phần đặt câu hỏi của thành viên hội đồng thi tuyển, thí sinh khác cùng dự thi vào chức danh thi tuyển đặt câu hỏi đối với mỗi thí sinh dự thi, thí sinh dự thi sẽ trả lời ngay sau khi nhận được câu hỏi. Thí sinh đã đặt câu hỏi phải có đánh giá kết quả nội dung trả lời của thí sinh. Chủ tịch hội đồng thi tuyển điều hành và quyết định việc thí sinh dự tuyển phải trả lời câu hỏi chất vấn của những thí sinh khác cùng dự thi vào chức danh thi tuyển, đảm bảo đúng chủ đề và thời gian trả lời chất vấn của người dự tuyển.

Thành viên hội đồng thi tuyển chấm phần trả lời của thí sinh đồng thời chấm phần đặt câu hỏi của thí sinh khác đối với thí sinh dự thi, phần điểm này được cộng vào phần thi của thí sinh đặt câu hỏi.

d) Thời gian thi trình bày đề án tối đa 30 phút. Thời gian trả lời các câu hỏi chất vấn về đề án tối đa 30 phút; thời gian trả lời mỗi câu hỏi chất vấn không quá 07 phút. Mỗi câu trả lời quá thời gian quy định, thí sinh sẽ bị trừ 02 điểm trong tổng điểm đã đạt được.

đ) Điểm đề án và trình bày đề án được chấm theo thang điểm 100. Cơ cấu điểm gồm 3 phần, cụ thể như sau:

- Xây dựng đề án: 20 điểm.
- Bảo vệ đề án: 40 điểm.
- Trả lời, đặt các câu hỏi chất vấn đối với thí sinh khác: 40 điểm.

Trên cơ sở chủ đề đề án thí sinh đăng ký, hội đồng thi tuyển xây dựng đáp

án bao gồm những nội dung chính đề án để làm cơ sở chấm điểm. Thí sinh được bốc thăm thứ tự trình bày đề án để đảm bảo tính khách quan, công bằng. Thang điểm chi tiết từng phần thi do hội đồng thi tuyển thống nhất, quyết định trước khi nhận và chấm đề án. Đáp án chấm thi phải có thang điểm chi tiết đến 5 điểm.

Các thành viên hội đồng thi tuyển thực hiện chấm điểm đề án và trình bày đề án của người dự tuyển theo từng phần và gửi kết quả chấm thi (*tổng số của cả 3 phần*) cho thư ký hội đồng thi tuyển để tổng hợp, báo cáo hội đồng thi tuyển trước khi công bố.

e) Kết quả điểm đề án và trình bày đề án của người dự tuyển là điểm trung bình cộng của các thành viên hội đồng thi tuyển tham gia chấm thi. Trường hợp có thành viên hội đồng thi tuyển cho tổng số điểm chênh lệch (*cao hơn hoặc thấp hơn*) từ 10% trở lên so với điểm trung bình cộng của các thành viên hội đồng thi tuyển tham gia chấm thi thì điểm của thành viên này không được tính; kết quả điểm thi trình bày đề án của người dự tuyển được tính theo kết quả cho điểm của các thành viên còn lại của hội đồng thi tuyển.

g) Hội đồng thi tuyển phải công bố công khai kết quả điểm thi trình bày đề án của những người dự tuyển ngay sau khi kết thúc việc tổ chức thi trình bày đề án. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả điểm thi trình bày đề án.

3. Xác định người trúng tuyển và bổ nhiệm người trúng tuyển

3.1. Trên cơ sở báo cáo của hội đồng thi tuyển về kết quả điểm đề án và trình bày đề án của người dự tuyển, trong thời hạn 03 ngày làm việc, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm chức vụ tuyển chọn đối với người có số điểm đề án và trình bày đề án cao nhất (*trong số những người đạt trên 50 điểm*). Trường hợp có nhiều người cùng có kết quả điểm đề án và trình bày đề án cao nhất bằng nhau thì đưa ra lấy ý kiến của cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị biểu quyết lựa chọn.

3.2. Chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại điểm 3.1 nêu trên, cấp ủy, tập thể lãnh đạo có thẩm quyền bổ nhiệm hoặc cấp ủy cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm chức vụ tuyển chọn phải có ý kiến bằng văn bản về đề nghị của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm (*tập thể lãnh đạo hoặc cấp ủy không thực hiện bỏ phiếu kín*).

Trường hợp người được đưa ra lấy ý kiến mà tập thể lãnh đạo hoặc cấp ủy cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm chức vụ tuyển chọn không đồng ý thì tập thể lãnh đạo hoặc cấp ủy đó phải nêu rõ lý do; nếu lý do hợp lý (*mới phát hiện người dự tuyển không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm*) thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm chức vụ tuyển chọn tiếp tục chọn người có kết quả điểm thi trình bày đề án thấp hơn liền kề tổng số những người đạt trên 50 điểm để đưa ra lấy ý kiến tập thể lãnh đạo có thẩm quyền bổ nhiệm hoặc cấp ủy cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm chức vụ tuyển chọn.

3.3. Căn cứ ý kiến của cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm chức vụ tuyển chọn trao đổi, nếu không phát hiện có sai phạm trong quá trình tổ chức tuyển chọn thì thống nhất để người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền

bổ nhiệm chức vụ tuyển chọn ban hành quyết định bổ nhiệm người trúng tuyển.

3.4. Phiếu tổng hợp điểm được niêm phong 01 bản phục vụ thanh tra, kiểm tra (nếu có).

V. HỒ SƠ DỰ TUYỂN VÀ THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NHẬN HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ dự tuyển

Người đăng ký dự tuyển nộp 01 bộ hồ sơ gồm:

1. Đơn đăng ký dự tuyển (có mẫu đơn đăng ký dự thi kèm theo).
2. Sơ yếu lý lịch 2C theo quy định hiện hành do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6 và đóng dấu.
3. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định).
4. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền).
5. Quyết định tuyển dụng hoặc văn bản thể hiện đã tuyển dụng.
6. Văn bản phê duyệt quy hoạch của cấp có thẩm quyền.

VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THI TUYỂN

1. Thời gian thi tuyển: Dự kiến trong quý IV, năm 2024. Thời gian nhận hồ sơ cụ thể theo Thông báo thi tuyển ban hành riêng.

2. Địa điểm tổ chức thi tuyển: Tại Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa (địa chỉ: Tổ dân phố Vĩnh Quý, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ

- Tổ chức tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển; tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị các điều kiện tổ chức thi tuyển theo quy định. Niêm yết công khai thông báo này tại trụ sở làm việc của cơ quan.

- Tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện thành lập Hội đồng thi tuyển, các ban giúp việc Hội đồng thi tuyển, ban hành quy chế, nội quy của kỳ thi tuyển và các văn bản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện xây dựng dự toán kinh phí, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí tổ chức thi tuyển theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND huyện

Niêm yết công khai Kế hoạch này tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ huyện xây dựng dự toán kinh phí, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí tổ chức thi tuyển theo quy định.

4. Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao

Thông báo công khai trên các bản tin của Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện, đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của huyện nội dung kế hoạch này.

5. Các đơn vị trường học thuộc Ủy ban nhân dân

- Niêm yết công khai kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị.
- Triển khai nội dung Kế hoạch này đến toàn thể viên chức, nhân viên trong đơn vị. Thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức được quy hoạch vào các chức danh thi tuyển thuộc đơn vị và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc về chỉ tiêu, chức danh thi tuyển; tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh thi tuyển; hồ sơ, thời gian, địa điểm nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển theo kế hoạch này.
- Cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan theo quy định đến người dự tuyển.
- Tạo điều kiện về thời gian và các điều kiện khác để người dự thi chuẩn bị đề án, tham gia dự thi đầy đủ.

6. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có người tham gia dự tuyển

Tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia kỳ thi tuyển nếu có nguyện vọng.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo quản lý huyện Chiêm Hóa năm 2024. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nội vụ huyện tổng hợp*) để được hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền và quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Sở Nội vụ;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh;
- Báo Tuyên Quang, Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang, Cổng thông tin điện tử huyện Chiêm Hóa (*Thông báo*);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Chánh, Phó Chánh VP HĐND & UBND huyện;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tiến Dũng